

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 20/2020/HS-ST

Ngày: 07-5-2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng Cường.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Hải

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trần Quốc Vương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo.

Lê Thanh B, Sinh ngày 20/7/1990, tại tỉnh Tiền Giang; chứng minh nhân dân số: 312056XXX; Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Th, sinh năm 1966 và bà Đồng Thị Ph, sinh năm 1968; Vợ: Hứa Thị Hồng N; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không.

- Đặc điểm nhân thân: Ngày 24/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xử phạt bị cáo 03 tháng 04 ngày tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 24/9/2014;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

** Người bị hại:*

Đào Thị H, sinh năm 1985; Nơi cư trú: ấp M, xã N, thị xã L, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/. Hứa Thị Hồng N, sinh năm 1991; Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

2/. Phan Minh H, sinh năm 1977; Địa chỉ: khu phố T, phường O, thị xã L, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

3/. Trần Vũ D, sinh năm 1987; Địa chỉ: khu phố P, phường O, thị xã L, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 24/5/2019, Lê Thanh B điều khiển xe mô tô biển số 63P1-075.63 trên tuyến tránh thị xã Cai Lậy hướng Mỹ Thuận – Trung Lương để về nhà. Khi đến gần ngã tư tuyến tránh thị xã Cai Lậy, B vào quán nước không tên, tọa lạc ấp Hòa Trí, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy để uống nước. Lúc này, B nhìn thấy đối diện quán nước có 01 căn phòng đang mở cửa, do chị Đào Thị H thuê, B nảy sinh ý định đi vào tìm tài sản lấy trộm. B điều khiển xe mô tô qua lộ, dừng xe trước cửa phòng, B đi vào nhìn thấy có 01 túi xách nên lấy đi ra ngoài kiểm tra bên trong có 01 túi nylon màu xanh nên lấy túi nylon, bỏ túi xách lại và điều khiển xe đi. Chạy được khoảng 500m, B dừng xe lại kiểm tra thì thấy có 01 tờ giấy biên nhận cầm 10 chỉ vàng 24K₉₉ của chị H. B đến tiệm vàng Phan Ngọc do anh Phan Minh H làm chủ, B lấy giấy cầm đồ và bán số vàng chị H đã cầm được số tiền 25.000.000 đồng. B đến tiệm game bắn cá Kim Phượng tọa lạc khu phố 1, phường 1, thị xã Cai Lậy, sử dụng 25.000.000 đồng chơi game và thua hết số tiền này. Đối với túi nylon bên trong còn lại những giấy tờ của chị H, B cất giấu tại bụi cây thuộc ấp 7, xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy. Sau khi bị mất tài sản, chị H đến Công an thị xã Cai Lậy trình báo.

Vật chứng thu giữ:

- 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ - đen.
- 01 cái áo thun ngắn tay màu xanh.
- 01 đôi dép quai kẹp, màu nâu đen,
- 01 xe mô tô biển số 63P1-075.68.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63P1-075.68
- 01 túi nylon màu xanh, bên ngoài có chưa Eximbank.
- 03 quyển tập học sinh có chữ Măng Non.
- 01 quyển tập học sinh có chữ Kim Thủy.
- 01 sổ hóa đơn.
- 01 túi nữ màu nâu bên trong có:
- 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng, 01 CMND, 01 thẻ bảo hiểm tên Đào Thị H.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71K6-1912 tên Nguyễn Cẩm V.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63FA-4094 tên Phạm Thanh C.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả các tài sản trên cho chị Đào Thị H. Hiện còn tạm giữ của Lê Thanh B: 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ - đen; 01 cái áo thun ngắn tay màu xanh, 01 xe mô tô biển số 63P1-075.63, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63P1-075.63, 01 đôi dép quai kẹp màu nâu đen.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, chị Hứa Thị Hồng N (vợ B) đã thỏa thuận bồi thường cho chị Đào Thị H số tiền 25.000.000 đồng. Chị H đã nhận đủ số tiền và có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho B.

Cáo trạng số 07 ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Lê Thanh B tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tác động gia đình bồi thường xong và người bị hại xin giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo B từ 06 đến 09 tháng tù. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị tuyên trả lại tài sản đang tạm giữ cho bị cáo.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn, hối cải xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về gia đình nuôi dạy con còn nhỏ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Xét thấy, trong giai đoạn điều tra người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của những người này vẫn không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 của Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát thị xã Cai Lậy. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo B đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể khoảng 13 giờ ngày 24/5/2019 Lê Thanh B đã có hành vi lén lút lấy trộm của chị Đào Thị H 01 giấy cầm vàng và đến tiệm vàng Phan Ngọc bán 10 chỉ vàng 24kr để lấy số tiền 25.000.000đ. Cho nên có đủ cơ sở để quy kết bị cáo Lê Thanh B đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Bản thân bị cáo vẫn nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, lấy trộm tài sản ngay giữa ban ngày mà không sợ bị phát hiện chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Nguyên

nhân dẫn đến con đường phạm tội là do bản tính tham lam, lười lao động thích ăn chơi, đua đòi mà không chịu bỏ ra công sức.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tác động gia đình bồi thường xong cho người bị hại, hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn vợ sinh sống bằng nghề làm thuê và có con còn nhỏ tuổi, tại tòa chị Đào Thị H xin xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ trong việc lượng hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Sau khi xem xét đánh giá toàn bộ tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải được xử lý thỏa đáng và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện. Tuy nhiên do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được áp dụng Điều 54 của BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[6] Về vật chứng đang tạm giữ: Xét thấy vật chứng đang tạm giữ là tài sản cá nhân của bị cáo, việc đi lấy trộm không có dự mưu chuẩn bị trước nghĩ nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án vợ bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại, tại tòa Huých không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ Hội đồng xét xử có xem xét ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Lê Thanh B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh B **05 (năm) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo: 01 cái nón bảo hiểm màu đỏ - đen; 01 cái áo thun ngắn tay màu xanh, 01 xe mô tô biển số 63P1-075.63, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63P1-075.63, 01 đôi dép quai kẹp màu nâu đen.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Thanh B, chị Đào Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

MAI VĂN HÙNG CƯỜNG